TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2018/DS-ST
Ngày: 15/6/2018
V/v tranh chấp: "Hợp đồng mua bán".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Diện

2.Ông Phạm Quốc Hùng

-*Thư ký phiên tòa*: Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn không tham gia phiên tòa.*

Ngày 15 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2018/TLST-DS ngày 01/03/2018 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2018/QĐXX-ST ngày 04 tháng 05 năm 2018 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Trần Ngọc X sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 172, tổ 4, ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2.Bị đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 229, tổ 4, ấp Phú Hữu, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Ngọc X trình bày:

Ông Trần Ngọc X là chủ cửa hàng vật tư nông nghiệp Ngọc Sang, bà Võ Thị H có đến mua phân bón và thuốc trừ sâu của cửa hàng do ông làm chủ, hình thức mua bán là mua hàng trước, sau đó đến vụ thu hoạch lúa sẽ trả. Sau nhiều lần mua bán bà H có trả tiền và có nợ lại một số tiền. Tổng số tiền bà H nợ là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng), ngày 15/2/2016 bà H có viết biên nhận nợ và hẹn đến vụ hè thu năm 2016 sẽ trả dứt nợ, nhưng đến nay qua nhiều lần nhắc nhở thì bà H vẫn không trả tiền còn thiếu của ông. Nay ông yêu cầu bà H phải trả cho ông 13.000.000đ và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật.

Trong quá trình giải quyết, Toà án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đương sự đến lần thứ hai nhưng bị đơn bà Võ Thị H không gửi văn bản ghi ý kiến của bị đơn cũng như không đến tham gia phiên hòa giải nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn bà Võ Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Ngọc X làm đơn khởi kiện yêu cầu bà Võ Thị H phải trả cho ông X 13.000.000đ và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật. Bà H có địa chỉ số 229, tổ 4, ấp Phú Hữu, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Toà án đã tiến hành tống đạt trực tiếp và triệu tập hợp lệ bị đơn bà Võ Thị H để nghe xét xử nhưng bà H vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn bà H.

[2] Về nội dung: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Bà H có mua phân bón và thuốc trừ sâu của cửa hàng do ông X làm chủ điều này được thể hiện tại biên nhận nợ ngày 15/2/2016. Hội đồng xét xử xét thấy việc mua bán giữa hai bên đương sự được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, có làm giấy tờ phù hợp theo quy định của pháp luật, bà H có mua hàng hóa của ông X đến nay chưa thanh toán số tiền còn thiếu là 13.000.000đ. Do đó ông X yêu cầu bà H phải trả số tiền trên là có cơ sở, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 430, Điều 431, Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông X buộc bà Võ Thị H phải có nghĩa vụ trả cho ông X số tiền nợ là còn thiếu là 13.000.000đ.

Về lãi suất, ông X yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 15/2/2016 đến ngày xét xử. Bà Võ Thị H có mua hàng của ông X và có ký biên nhận nợ từ ngày 15/2/2016 đến nay vẫn chưa thanh toán nên yêu cầu của ông X là có cơ sở, cần được chấp nhận. Trong biên nhận không thể hiện rõ lãi suất Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 "trong trường hợp không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ" do đó tiền lãi tính từ ngày 15/2/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 15/6/2018) làm tròn là 28 tháng, lãi suất 10%/năm (0,833%/tháng), số tiền lãi là:

13.000.000đ x 0,833% x 28 tháng = 3.032.120đ

Tổng số vốn và lãi là: 13.000.000đ + 3.032.120đ= 16.032.120đ.

Như vậy, cần buộc bà H phải trả cho ông X 13.000.000đ tiền nợ gốc và 3.032.120đ tiền lãi, tổng số tiền phải trả là 16.032.120đ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bị buộc phải trả số tiền nêu trên nên bà Võ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử:

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc X

-Buộc Võ Thị H trả cho ông Trần Ngọc X số tiền vốn 13.000.000đ và lãi 3.032.120đ tổng cộng là 16.032.120đ (Mười sáu triệu, không trăm ba mươi hai ngàn, một trăm hai mươi đồng)

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Ông Võ Thị H phải chịu 801.606đ (Tám trăm lẻ một ngàn, sáu trăm lẻ sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Trần Ngọc X không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 325.000đồng (Ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000976 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân (xã, pH, thị trấn) nơi đương sự cư trú, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hằng